ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 251../QĐ-UBND	*Phủ Lý, ngày 17 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Nam đường Đinh Tiên Hoàng địa bàn xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý (PL - PK03.21)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 18/6/2020; Luật Quy hoạch số 21/2014/QH14 ngày 24/11/2017; Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2014.; Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 37/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị; số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật Nhà ở; số 72/NĐ-CP ngày 30/8/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 về quy định chi tiết một số điều của Luật kiến trúc; số 30/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 sửa đổi, bổ xung một số điều của của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường.

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị; số 16/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013; số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và hồ sơ quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch

xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của bộ Xây dựng ban hành QCVN01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng.

Căn cứ Quyết định số 1296/QĐ - UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc Phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Phủ Lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Văn bản số 2153/UBND-GTXD ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Hà Nam về việc chủ trương lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Nam đường Đinh Tiên Hoàng, địa bàn xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý (PL-PK03.21);

Căn cứ các Quyết định của UBND thành phố Phủ Lý: số 4455/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 về việc giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện lập Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000; số 4831/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu lập nhiệm vụ khảo sát địa hình và lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000; số 4895/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 về việc phê duyệt Nhiệm vụ khảo sát địa hình phục vụ lập Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000; số 1175/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 về phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000;

Căn cứ các Văn bản tham gia ý kiến của các Sở, ngành: số 2134/SXD-QHKT ngày 25/8/2022, số 3316/SXD-QHKT ngày 06/12/2022, số 13/SXD-QHKT ngày 06/01/2023 của Sở Xây dựng; số 1143/SCT-QLNL ngày 15/8/2022 của Sở Công thương; số 1315/SGTVT-KHTC ngày 25/8/2022 của Sở Giao thông vận tải; số 913/SNN-KHTC ngày 22/8/2022 của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn; số 1720/STN&MT-QH ngày 24/8/2022 của Sở Tài nguyên và môi trường; số 2859/PC07 ngày 16/8/2022 của Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh Hà Nam;

Căn cứ các Biên bản lấy ý kiến cộng đồng dân cư ngày 06/7/2022 tại xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý;

Căn cứ Hồ sơ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Nam đường Đinh Tiên Hoàng địa bàn xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý (PL-PL03.21) do Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Trần Anh lập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đô thị tại Tờ trình số 03/TTr-QLĐT ngày 10/01/2023 và Thông báo kết quả kết định số 02/TĐQH-QLĐT ngày 10/3/2023 của Phòng Quản lý đô thị về Báo cáo kết quả thẩm định "Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Nam đường Đinh Tiên Hoàng, địa bàn xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý (PL-PK03.21)",

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Nam đường Đinh Tiên Hoàng, địa bàn xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý (PL-PK03.21) với những nội dung sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Nam đường Đinh Tiên Hoàng, địa bàn xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý (PL-PK03.21).

2. Cơ quan thực hiện lập: Phòng quản lý đô thị thành phố Phủ Lý.

3. Mục tiêu, tính chất, quy mô và phạm vi nghiên cứu:

3.1. Mục tiêu:

- Cụ thể hóa đồ án Quy hoạch xây dựng chung thành phố Phủ Lý đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 và Chương trình phát triển đô thị thành phố Phủ Lý đến năm 2030.

- Hình thành khu đô thị mới, đồng bộ, hiện đại, khai thác cảnh quan thiên nhiên, điều kiện tự nhiên và bản sắc riêng nhưng vẫn đảm bảo kết nối đồng bộ khớp nối hạ tầng kỹ thuật làm tiền đề để hình thành đô thị thông minh trong tương lai, từng bước hoàn thiện các tiêu chí của đô thị loại I vào năm 2030.

- Là cơ sở pháp lý để lập quy hoạch chi tiết, triển khai dự án đầu tư xây dựng, quản lý xây dựng và kiểm soát phát triển theo quy hoạch được phê duyệt.

3.2. Tính chất: Là khu đô thị mới có không gian gắn kết hài hòa với không gian cảnh quan tổng thể có đầy đủ chức năng, dịch vụ, tiện ích, hiện đại; có hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội được kết nối đồng bộ.

3.3. Vị trí ranh giới nghiên cứu quy hoạch: Khu vực nghiên cứu lập Quy hoạch thuộc địa giới hành chính của xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý, vị trí cụ thể như sau:

- Phía Bắc: Giáp đường gom đường sắt Bắc Nam và đường Đinh Tiên Hoàng (QL21A cũ).

- Phía Nam: Giáp huyện Thanh Liêm.

- Phía Đông: Giáp đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình.

- Phía Tây: Giáp đường quy hoạch rộng 68m.

3.4. Quy mô lập quy hoạch:

- Quy mô diện tích: khoảng: 41,95ha.

- Quy mô dân số: khoảng 6.600 người .

4. Quy hoạch sử dụng đất:

TT	Chức năng đất	Diện tích	Tỷ lệ
		(m2)	*(%)*
A	**Đất dân dụng**	**398.716**	**95,04**
1	**Đất công cộng đô thị**	**2.492**	**0,59**
1.1	Đất trung tâm y tế	2.492	0,59
2	**Đất hỗn hợp (TMDV+VP+Ở)**	**9.660**	**2,30**
3	**Đất giao thông đô thị**	**75.736**	**18,05**
3.1	Đường giao thông	*65.205*	15,54
3.2	Đất bãi đỗ xe	10.531	2,51
4	**Đất đơn vị ở**	**310.828**	**74,09**
4.1	Đất công cộng đơn vị ở	11.203	2,67
4.1.1	*Đất giáo dục*	*8.769*	*2,09*
	Trường mầm non	*4.221*	*1,01*
	Trường tiểu học	*4.548*	*1,08*
4.1.2	*Văn hóa thể thao đơn vị ở*	*2.434*	*0,58*
4.2	Đất thương mại dịch vụ	2.996	0,71
4.3	Đất cây xanh đơn vị ở	75.749	18,06
4.4	Đất giao thông nội bộ	30.617	7,3
4.5	Đất nhóm ở	190.263	45,35
4.5.1	*Đất nhóm ở mới*	*187.792*	*44,76*
4.5.2	*Đất ở hiện trạng*	*2.471*	*0,59*
B	**Đất ngoài dân dụng**	**8.253**	**1,97**
1	Đất cây xanh cách ly	*8.253*	1,97
C	**Đất khác**	**12.562**	**2,99**
1	Mặt nước (kênh)	*12.562*	2,99
Tổng cộng		**419.530**	**100**

5. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan, thiết kế đô thị:

5.1. Tổ chức không gian kiến trúc xảnh quan:

- Không gian được tổ chức theo các tuyến trục lõi trung tâm, đường ngang vuông góc với các tuyến giao thông chính đô thị (*tuyến 68m, đường N2 trung tâm kết nối Bắc Nam*). Qua đó phân chia thành 02 khu: Khu A - Khu vực phía Tây đường N2 Lê Đức Thọ (*Quy hoạch Quốc lộ 21*) và Khu B - Khu vực phía Đông đường N2 Lê Đức Thọ.

- Khu phía Tây: Phát triển phía Tây khu đất lập quy hoạch, tổng diện tích khoảng 21,53ha, dân số dự kiến khoảng 3.400 người. Các chức năng chính của khu: Đất công trình hỗn hợp nhiều mục đích sử dụng cấp đô thị được bố trí tiếp giáp mặt đường 68m. Hệ thống công trình công cộng, dịch vụ cấp đơn vị ở (*trạm cung cấp năng lượng và nhiên liệu, trường học mầm non, tiểu học...),* cây xanh vườn hoa, bãi đỗ xe được bố trí trung tâm các nhóm nhà ở đảm bảo bán kính phục vụ không quá 500m. Các nhóm nhà ở mới đa dạng về loại hình nhà ở, nhà

ở xã hội có quy mô bằng 20% quỹ đất ở mới và bố trí tiếp giáp với tuyến đường Trương Công Giai và đường Đinh Tiên Hoàng.

- Khu phía Đông: Phát triển phía Đông khu đất lập quy hoạch, tổng diện tích khoảng 20,42ha, dân số dự kiến khoảng 3.200 người. Các chức năng chính của khu: Đất công trình công cộng, dịch vụ cấp đô thị *(bãi đỗ xe, y tế)* được bố trí khu vực lõi trung tâm. Hệ thống công trình công cộng, dịch vụ cấp đơn vị ở (*văn hóa thể thao...),* cây xanh vườn hoa, bãi đỗ xe được bố trí tại các khu ở tập trung dân cư lớn đảm bảo bán kính phục vụ không quá 500m. Các nhóm nhà ở mới thấp tầng đa dạng về loại hình nhà ở, nhà ở xã hội có quy mô bằng 20% quỹ đất ở mới và bố trí tiếp giáp với tuyến đường Trương Công Giai và đường Đinh Tiên Hoàng.

5.2. Thiết kế đô thị:

- Cảnh quan đô thị khu vực trung tâm: Trục cảnh quan cây xanh, mặt nước, khu vui chơi giải trí, quảng trưởng khu vực phía Tây với các khối công trình hỗn hợp cao tầng, sang phía Đông với công trình điểm nhấn (*Văn hóa - Thể thao, y tế, cây xanh mặt nước*) đa chức năng cấp đơn vị ở có kiến trúc hiện đại, mật độ xây dựng trung bình, mật độ cây xanh lớn theo hướng xanh, bền vững.

- Các trục không gian chính: Cấu trúc không gian xanh đô thị lấy không gian cây xanh công viên làm yếu tố trọng tâm để xác định cấu trúc xanh của đô thị. Từ khu vực không gian hành lang xanh tổ chức các dải xanh kết nối qua hệ thống mương, hồ điều hoà vào các khu công viên cây xanh lớn trong các phân khu đô thị, tạo nên hình ảnh đô thị sinh thái gắn kết với tự nhiên.

- Khu vực không gian mở: Các công trình công cộng - dịch vụ đơn vị ở (*trường mầm non, tiểu học, trạm y tế, nhà văn hóa...),* cây xanh vườn hoa kết hợp với cây xanh đường dạo tạo cảnh quan không gian cho công trình. Khu vực bãi đỗ xe bố trí cây xanh quanh khu đất, công trình xây dựng mật độ thấp, mật độ cây xanh lớn, hình thức kiến trúc, màu sắc, vật liệu xây dựng theo hướng xanh, bền vững. Các khu vực nút giao thông chính đô thị được tổ chức không gian với đảo xanh vòng xuyến kết hợp hệ thống đèn điều khiển giao thông đảm bảo an toàn theo quy định.

- Các công trình điểm nhấn: Xác định tại các vị trí có lợi thế về không gian, như đất hỗn hợp (*TMDV - văn phòng - ở*) có tổ hợp công trình với quy mô lớn với hình thái kiến trúc hiện đại được định dạng mặt đứng với chiều cao 09÷15 tầng, khoảng lùi xây dựng 15m kết hợp cây xanh, đèn trang trí tạo hình tại các công trình tạo sự lung linh về ban đêm và các tiện ích đô thị tạo lập hình ảnh không gian kiến trúc hiện đại và là điểm nhấn cho khu vực. Công trình công cộng - dịch vụ được xây dựng với mật độ thấp và vừa, quy định khoảng lùi xây dựng tối thiểu 5m kết hợp với cây xanh đường dạo tạo cảnh quan không gian cho công trình.

- Các khu dân cư:

+ Khu vực dân cư hiện hữu: Cải tạo hoàn thiện các khu dân cư hiện hữu theo hướng tôn trọng cấu trúc làng xóm hiện hữu, kết nối hiệu quả với các khu dân cư mới và các khu vực xung quanh.

+ Khu vực đất ở mới: Phát triển các khu dân cư mới theo hướng hiện đại, tiện nghi, đáp ứng đa dạng nhu cầu về nhà ở và môi trường sống xanh; đáp ứng đầy đủ các công trình công cộng, dịch vụ phục vụ đơn vị ở.

6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật :

6.1. Quy hoạch giao thông :

- Giao thông đối ngoại: Đây là các tuyến đường đường liên khu vực tuân thủ hướng tuyến theo Quy hoạch chung thành phố Phủ Lý.

+ Tuyến đường rộng 68m: 12,0m hè đường + 15,0m lòng đường + 14,0m DPC + 15,0m lòng đường + 12,0m hè đường.

+ Tuyến đường N2, lộ giới 54,0m: 6,0m hè đường + 10,5m lòng đường + 2,5m DPC + 7,5m lòng đường + 1,0m DPC + 7,5m lòng đường + 2,5m DPC + 10,5m lòng đường + 6,0m hè đường.

- Đường phân khu vực:

+ Đường N1 (*Tuyến tiếp giáp kênh chính Tây*), mặt cắt 1-1, lộ giới (28,0 ÷ 35,0)m: (3,0÷ 5,0)m hè đường + (7,5÷10,5)m lòng đường + 2,0m hè đường + (6,0÷8,0)m Kênh chính tây hiện trạng + 1,0m hè đường + 5,5m lòng đường + 3,0m hè đường.

+ Đường D1, N4, mặt cắt 4-4, lộ giới rộng 22,0m: 4,0m hè đường + 14,0m lòng đường + 4,0m hè đường.

- Đường nội bộ:

+ Đường N2, mặt cắt 2-2, lộ giới 17,5m: 5,0m hè đường + 7,5m lòng đường + 5,0m hè đường.

+ Đường N3, mặt cắt 3-3, lộ giới 15,5m: 4,0m hè đường + 7,5m lòng đường + 4,0m hè đường.

+ Đường (D2+D3), mặt cắt 6-6, lộ giới 45,0m: 5,0m hè đường + 7,5m lòng đường + 2,0m hè đường + 16,0m kênh thủy lợi + 2,0m hè đường + 7,5m lòng đường + 5,0m hè đường.

+ Đường D4, mặt cắt 7-7, lộ giới 17,5m: 5,0m hè đường + 10,5m lòng đường + 2,0m hè đường.

- Bãi đỗ xe: Trong khu vực quy hoạch bố trí 2 bãi đỗ xe tập trung phân bổ trong 2 khu với vị trí phù hợp tiếp giáp với các nhóm nhà ở, khu công viên cây xanh, các công trình công cộng, dịch vụ...

6.2. Quy hoạch san nền:

- Hướng dốc từ Bắc xuống Nam.

- Cao độ tim đường giao thông từ +3,20 m đến +4,10m:

- Cao độ san nền hoàn thiện trong lô đất từ +3,20m đến +4,10m.

6.3. Quy hoạch thoát nước: Xây dựng hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải đi riêng biệt.

- Nước mưa được phân chia thoát theo 02 lưu vực chính như sau:

+ Lưu vực 01: Thoát nước cho khu A, hướng thoát nước từ Bắc xuống Nam thoát vào hồ điều hòa sau đó tiêu thoát vào kênh KT1 ở phía Nam khu đất.

+ Lưu vực 02: Thoát nước cho khu B, hướng thoát nước từ Bắc xuống Nam rồi tiêu thoát vào kênh KT3 ở giữa khu đất

- Hệ thống thoát nước trong các khu chức năng thiết kế tự chảy, sử dụng cống tròn bê tông cốt thép D600 ÷ D1000.

- Quy hoạch thoát nước thải:

+ Tổng lượng nước thải phát sinh trung bình khoảng 1.140m3/ngđ.

+ Thiết kế đường cống theo nguyên tắc tự chảy kết hợp trạm bơm chuyển bậc, đảm bảo thoát nước triệt để cho từng ô đất, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

+ Hệ thống thoát nước thải từ các lô đất được thu gom vào hệ thống cống D300, D400 đặt trên vỉa hè, nước thải sau thu gom được dẫn về các trạm bơm chuyển bậc, nước thải được bơm dẫn về trạm xử lý nước thải tập trung.

+ Trong khu vực quy hoạch bố trí 02 trạm bơm chuyển bậc.

6.4. Quy hoạch cấp nước:

- Tổng nhu cầu cấp nước phan khu trung bình khoảng 1.680m3/ng.đ.

- Nguồn cấp nước: Lấy từ mạng lưới cấp nước của thành phố Phủ Lý, điểm lấy nước qua tuyến ống truyền dẫn Ø500 trên tuyến đường N2 (*đường Lê Đức Thọ*) theo Quy hoạch chung thành phố Phủ Lý.

- Hệ thống mạng lưới cấp: mạng lưới phân phối thiết kế là mạng vòng kết hợp mạng nhánh cụt bao gồm các đường ống D110, D75, D50; sử dụng vật liệu ống cấp nước bằng HDPE; đoạn qua đường sử dụng ống lồng thép.

- Các trụ cứu hoả lấy nước từ mạng lưới truyền dẫn và phân phối (có đường kính ≥ 110mm) được bố trí chủ yếu trên vỉa hè tại các ngã ba, ngã tư; Khoảng cách giữa các trụ cứu hoả từ 120 ÷ 150m.

6.5. Quy hoạch cấp điện:

- Nguồn điện: Lấy từ đường điện 22kV trên hè tuyến đường Đinh Tiên Hoàng cấp về TBA trong khu vực quy hoạch

- Hệ thống điện sinh hoạt:

+ Trạm biến áp 22/0,4KV xây mới dạng TBA hợp bộ trụ thép hoặc trạm kios được thiết kế đảm bảo phù hợp mỹ quan từng khu vực.

+ Đường dây 0,4Kv: Xây dựng cáp hạ thế 0,4kV đi ngầm dọc các tuyến đường quy hoạch cấp từ trạm biến áp 22/0,4kV đến tủ điện tổng để cấp điện cho các công trình và chiếu sáng.

- Hệ thống chiếu sáng:

+ Cáp điện chiếu sáng được đi ngầm trên vỉa hè, lấy từ lộ hạ thế của các TBA xây dựng mới.

+ Đèn chiếu sáng sử dụng đèn Led tiết kiệm năng lượng. Các khu sân chơi, công viên bố trí thêm hệ thống chiếu sáng trang trí.

6.6. Quản lý chất thải rắn:

- Tổng lượng chất thải rắn phát sinh trong khu vực khoảng 7,1 tấn/ngày.

- Tổ chức thu gom rác tại khu vực công cộng bằng các thùng đựng rác riêng. Trong các khu dân cư mới và cũ, bố trí các điểm tập kết chất thải rắn, bán kính phục vụ từ 200m÷300m, thu gom hàng ngày và được vận chuyển đến khu xử lý chất thải tập trung của thành phố Phủ Lý.

- Phân loại CTR nguy hại tại nguồn và thu gom về các điểm tập kết tập trung trước khi đưa về các khu xử lý CTR nguy hại.

6.7. Đánh giá môi trường chiến lược:

Tuân thủ theo Thông tư số 01/2011/TT-BXD ngày 27/01/2011 về hướng dẫn đánh giá môi trường chiến lược trong đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị. Các giải pháp quy hoạch, giảm thiểu và quản lý tác động môi trường:

- Khu vực tạo ra tiếng ồn, khói bụi bố trí các dải cây xanh cách ly. Khu nghĩa trang được cải tạo chỉnh trang trồng cây xanh cảnh quan trong khu.

- Có chế độ thu gom và xử lý nghiêm ngặt các chất thải nguy hại phát sinh.

- Xây dựng hệ thống thoát nước thải, xử lý nước thải sinh hoạt riêng biệt, giảm thiểu tối đa tác động đến hệ thống nước mặt và nước ngầm.

- Lập phương án thi công hợp lý, tiến hành thi công đồng bộ tránh tình trạng các hạng mục thi công sau ảnh hưởng tới các hạng mục thi công trước.

- Các dự án đầu tư phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của phápluật. Kiểm soát và có giải pháp giảm thiểu các tác động khi triển khai xây dựng và khi đưa dự án vào hoạt động.

Điều 2: Phòng Quản lý đô thị chủ trì, phối hợp UBND xã Liêm Chung, xã Liêm Tiết và các đơn vị liên quan tổ chức công bố Quy hoạch và quản lý chặt chẽ hiện trạng đất đai để thực hiện dự án đầu tư theo quy hoạch.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng HĐND - UBND thành phố; Trưởng các phòng: Quản lý đô thị, Tài chính - kế hoạch, Tài nguyên - môi trường; Chủ tịch UBND xã Liêm Chung, xã Liêm Tiết và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (6);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Xây dựng Hà Nam (để b/c);
- Chủ tịch UBND thành phố (để b/c);
- Lưu: VT, QLĐT.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Cao Liêm